

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày: 30 – 3 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Phan Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Bàn Thành L, sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Bon Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Ngọc T và bà Lý Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2025 đến nay; đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Đăk R'Lấp thuộc Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/12/2025, Bàn Thành L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xám đen, biển kiểm soát 60C1-912.20 đi từ nhà thuộc bon Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng đến khu vực Tiểu khu 1536 thuộc bon B, xã Q, tỉnh Lâm Đồng để tìm người thanh niên tên Vũ (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nhằm mục đích hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường nhựa gần ngã ba vườn mít thuộc Tiểu khu 1536 thì L gặp Vũ đang đi bộ trên đường. L hỏi và đưa cho Vũ số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) để mua ma túy loại Methamphetamine thì

Vũ đồng ý rồi Vũ đưa cho L 01 gói zip chỉ đỏ, bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy bên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về. Đến 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi L đi về đến đoạn đường nhựa ngã ba vườn mít thì bị Công an xã Quảng Trục phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1712/KL-KTHS ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (ký hiệu M) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,35 gam loại Methamphetamine; hoàn lại sau giám định là 0,2669 gam ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSLDG-KV ngày 16 tháng 3 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng đã truy tố Bàn Thành L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Bàn Thành L từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số lượng 0,2669 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và 01 gói nylon không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 60C1-912.20 mà Bàn Thành L sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Bàn Ngọc T (ông T là bố ruột của Bàn Thành L), việc L sử dụng vào việc phạm tội thì ông T không biết, nên ngày 08/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E912/QĐ-CSMT trả lại cho ông T là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen là tài sản hợp pháp của bà Lý Thị T (bà T là mẹ ruột của Bàn Thành L) và 01 (một) điện thoại di

động nhãn hiệu Redmi màu xanh là tài sản hợp pháp của Bàn Thành L, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, nên ngày 08/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E912/QĐ-CSMT trả lại cho bà Thủy và L là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người thanh niên tên Vũ là người bán ma túy cho Bàn Thành L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 17/12/2025, tại Tiểu khu 1536 thuộc bon B, xã Q, tỉnh Lâm Đồng, Bàn Thành L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,35 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Bàn Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm”:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, phát sinh các tội phạm

khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số lượng 0,2669 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và 01 gói nylon không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 60C1-912.20 mà Bàn Thành L sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Bàn Ngọc T (ông Thạch là bố ruột của Bàn Thành L), việc L sử dụng vào việc phạm tội thì ông Thạch không biết, nên ngày 08/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E912/QĐ-CSMT trả lại cho ông T là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen là tài sản hợp pháp của bà Lý Thị T (bà T là mẹ ruột của Bàn Thành L) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh là tài sản hợp pháp của Bàn Thành L, đều không liên quan đến hành vi phạm tội, nên ngày 08/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E912/QĐ-CSMT trả lại cho bà Thủy và L là phù hợp, nên cần chấp nhận.

[8] Đối với người thanh niên tên Vũ là người bán ma túy cho Bàn Thành L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo, về xử lý vật chứng tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bàn Thành L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Bàn Thành L **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27/12/2025.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,2669 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và 01 gói nylon không còn giá trị sử dụng.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số E912/QĐ-CSMT ngày 08/3/2026 trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 60C1-912.20 cho ông Bàn Ngọc T, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cho bà Lý Thị T và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh cho Bàn Thành L.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/03/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bàn Thành L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Xuân Diệu